|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR**  **TỈNH ĐẮK LẮK**  Bản án số:**59**/2022/HSST Ngày: 30/11/ 2022. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*

* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trí Lý.
* *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khắc Dũng và ông Phan Xuân Thắng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2022/HSST - QĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

\* Họ và tên: **K**, sinh năm: 1999. Tại: Huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: D9/17 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; tôn giáo: Không; cha dượng: K, sinh năm 1979 và con bà C, sinh năm: 1979; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự tại Quyết định số 917 ngày 02/11/2020 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng. Ngày 10/02/2022 chấp

hành xong Quyết định trên nhưng chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ea Kar từ ngày 17/6/2022 (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

* Người làm chứng:

1/ Ông H, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2/ Ông K, sinh năm: 2002. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

3/ Ông N, sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

4/ Ông P, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: F8/11 ấp D, xã A, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: K và P quen biết với nhau trong thời gian chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ, thuộc tỉnh Bình Phước. Sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc, khoảng đầu tháng 4 năm 2022, P điện thoại cho K nói đã thuê được nhà trọ tại thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và rủ K lên chơi thì K đồng ý. Sau đó K bắt xe khách lên huyện K gặp P rồi P chở K về nhà trọ của ông H trú tại Buôn T, thị trấn E làm chủ (nhà trọ này P và P thuê của ông H trước đó) để ở cùng. Lúc này ông H yêu cầu K cung cấp giấy chứng minh nhân dân nhưng K không có nên gọi điện thoại cho mẹ là bà C nhờ phô tô sổ hộ khẩu để gửi cho K, sau khi nhận được sổ hộ khẩu thì K đưa cho ông H. Ngày 11/6/2022, khi K đang ở nhà trọ thì thấy P đem về một gói ma túy đá (không rõ số lượng và nguồn gốc) bỏ xuống nền nhà và lấy ra sử dụng, do cũng bị nghiện ma túy nên K đã sử dụng ma túy chung cùng với P; sau khi sử dụng ma túy song, P để ma túy còn lại trên nền nhà rồi đi ra ngoài nên K đi đến

lấy một ít ma túy đá của P bỏ vào một gói nhựa trắng, hơ lửa dán kín miệng, để trong hộp nhựa trắng hình tròn rồi bỏ vào tủ quần áo cất giấu mục đích để sử dụng riêng, số ma túy còn lại vẫn để trên nền nhà; ngày 12/6/2022, K và P sử dụng hết số ma tuý này. Khoảng 08 giờ, ngày 16/6/2022, khi K, K, P đang ở trong nhà trọ thì Phi tiếp tục đưa ma túy đá về nhà trọ và lấy ra để dưới nền nhà rồi sử dụng, sau khi P sử dụng ma túy song thì để nguyên ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới nền nhà. Khoảng 22 giờ cùng ngày, N đến nhà trọ của P và K chơi thấy có sắn ma túy để trong bộ dụng cụ dưới nền nhà nên K, K và N tiếp tục sử dụng ma túy của P, còn P thì không sử dụng mà ngồi chơi. Đến khoảng 01 giờ 5 phút ngày 17/6/2022, khi K, P, K và N đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, còn P chạy trốn thoát; thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa trắng bên ngoài phần đáy chai quấn băng dính màu đen, nắp chai được khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu trắng – xanh và 01 lỗ cắm ống thủy tinh (cóng); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 hộp giấy ghi nhãn hiệu kem Hồng Sâm, màu vàng, bên trong đựng 05 vỏ nhựa trắng; 02 gói nhựa trắng đựng chất rắn dang tinh thể trong suốt để trong võ bao thuốc lá WAR HORSE màu nâu dưới nền nhà; thu giữ trong tủ quần áo của Kiệt 01 hộp nhựa trắng hình tròn, đường kính 07cm, cao 05cm bên trong có 01 gói nhựa trắng đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt. Sau đó cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 02 gói nhựa trắng đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt (ký hiệu mẫu 1) và 01 gói nhựa trắng đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt (ký hiệu mẫu 2) theo quy định của pháp luật.

# Vật chứng thu giữ:

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa trắng bên ngoài phần đáy chai quấn băng dính màu đen, nắp chai được khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu trắng – xanh và 01 lỗ cắm ống thủy tinh (cóng); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 hộp giấy ghi nhãn hiệu kem Hồng Sâm, màu vàng, bên trong đựng 05 vỏ nhựa trắng; 02 gói nhựa trắng đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt để trong võ bao thuốc lá WAR HORSE màu nâu dưới nền nhà theo Kết luận giám định thì Phong bì mẫu 1: Có khối lượng 0,3784 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3390 ga.

+ Tiếp tục tạm giữ 01 căn cước công dân số 066200011554 mang tên P. Đối với những công cụ, số ma túy và căn cước công dân nêu trên CQĐT Công an huyện Ea Kar tiếp tục tạm giữ và xử lý sau.

+ 01 ảnh màu kích thước 12x17cm nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Thu giữ trong tủ quần áo của K 01 hộp nhựa trắng hình tròn, đường kính 07cm, cao 05cm bên trong có 01 gói nhựa trắng đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt. Cần tịch thu và tiêu hủy chất rắn dạnh tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5042 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4495 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu. Đây là tang vật phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 572 ngày 23/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

+ Phong bì mẫu 1: Chất rắn dạnh tinh thể trong suốt đựng trong 02 gói nhựa trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3784 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3390 gam.

+ Phong bì mẫu 2: Chất rắn dạnh tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nhựa trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5042 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,4495 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKS, ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo K, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy”,* theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: K, về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Ðiều 51 Bộ luật hình sự**.**

Xử phạt: Bị cáo K từ 16 đến 20 tháng tù.

***Các biện pháp tư pháp***: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,4495 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 hộp nhựa trắng hình tròn, đường kính 07cm, cao 05cm đã qua sử dụng. (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vậy chứng ngày 21/11/2022)

Bị cáo K không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar.

Lời nói sau cùng: Bị cáo tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ cũng như ý kiến của Kiểm sát viên.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

1. *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.
2. *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có lưu trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người nghiện ma túy và để thỏa mãn cơn nghiện. Nên ngày 11/6/2022, K và P đã có hành vi sử dụng ma túy đá chung cùng với nhau; sau khi sử dụng ma túy, P để số ma túy còn lại trên nền nhà đi ra ngoài nên K đã lấy một ít

ma túy đá của P bỏ vào một gói nhựa trắng, hơ lửa dán kín miệng, để trong hộp nhựa trắng hình tròn rồi bỏ vào tủ quần áo cất giấu mục đích để sử dụng riêng. Khoảng 01 giờ 5, phút ngày 17/6/2022, thì bị cơ quan Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong tang vật liên quan về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo K.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

# Tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*……………*

*c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

1. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không những đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại dược, chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược, chất ma túy đều thuộc sự quản lý độc quyền của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm nghặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của mình nên đã tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích để sử dụng. Hơn nữa, trước đó tại Quyết định số 917 ngày 02/11/2020, bị Toà án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 18 tháng, ngày 10/02/2022 chấp hành xong Quyết định nhưng chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội liên quan ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với những hành

vi mà bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội.

1. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.
2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,4495 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 hộp nhựa trắng hình tròn, đường kính 07cm, cao 05cm đã qua sử dụng. (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vậy chứng ngày 21/11/2022).

Đối với P có dấu hiệu của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, sau khi bị cơ quan chức năng phát hiện đã bỏ trốn, nên hiện nay đã tách hành vi của P cùng các tang vật trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuy thành vụ án khác để điều tra nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên****;*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo K phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

1. **Xử phạt:** Bị cáo K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 17/06/2022.
2. **Xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,4495gam ma túy còn lại sau giám định và 01 hộp nhựa trắng hình tròn, đường kính 07cm, cao 05cm đã qua sử dụng. (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vậy chứng ngày 21/11/2022)

1. **Án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ

thẩm.

1. **Quyền kháng cáo**: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn

15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**   * Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC; * TAND tỉnh Đắk Lắk; * VKSND huyện EaKar; * Công an huyện EaKar; * Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk; * Chi cục THADS huyện K; * Bị cáo * Lưu VT; hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**  (Đã ký)  **Hoàng Trí Lý** |